

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

(V/v phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ)

**Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần SAMETEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần SAMETEL;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SAMETEL (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu.
2. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ.

Chi tiết các phương án phát hành được đính kèm theo Tờ trình này.

Kính trình ĐHCĐ xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận :**

- ĐHCĐ;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.



**Nguyễn Thiện Cảnh**

## I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

### 1. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần SAMETEL
- Mệnh giá : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
- Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán : SMT
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 5.467.432 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa : 5.467.432 cổ phiếu (Năm triệu, bốn trăm sáu mươi bảy ngàn, bốn trăm ba mươi hai cổ phiếu)
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa theo mệnh giá : 54.674.320.000 đồng (Năm mươi bốn tỷ, sáu trăm bảy mươi bốn triệu, ba trăm hai mươi ngàn đồng).
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành : 109.348.640.000 đồng (Một trăm lẻ chín tỷ, ba trăm bốn mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi ngàn đồng).
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu (có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua)
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 1 : 1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 04 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).
- Phương thức thực hiện quyền : Cổ đông được hưởng quyền ưu tiên mua cổ phần (Quyền mua). Quyền mua được chuyển nhượng một lần (Ví dụ: cổ đông A có 1.000 Quyền mua, cổ đông A có thể chuyển nhượng Quyền mua cho nhà đầu tư B 400 Quyền mua và nhà đầu tư C 200 Quyền mua. Nhà đầu tư B và nhà đầu tư C không được phép chuyển nhượng tiếp Quyền mua từ cổ đông A cho bất kỳ người nào)
- Nguyên tắc xác định giá : Giá chào bán được xác định dựa trên giá trị sổ sách của Công ty theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty, cụ thể như sau:  
Giá trị sổ sách cổ phiếu tại ngày 31/12/2020  
$$= \frac{(VCSH - Lợi ích cổ đông thiểu số - Tài sản vô hình)}{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}$$



$$= \frac{(69.195.521.781 - 0 - 4.111.895.524)}{5.467.432}$$

$$= 11.904 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

- Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Phương án xử lý cổ phiếu dôi dư : Số cổ phần còn lại do các cổ đông không thực hiện quyền mua sẽ do Hội đồng quản trị quyết định phân phối cho nhà đầu tư khác (kể cả các cổ đông hiện hữu có nhu cầu đầu tư tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần) tuân thủ:
  - + Quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật doanh nghiệp.
  - + Nhà đầu tư mua cổ phiếu dôi dư thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 42 của Nghị định 155 được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua.
- Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết : Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu còn dư chưa phân phối hết sẽ được coi như cổ phiếu chưa phát hành. Hội đồng Quản trị sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối được cho các nhà đầu tư trong đợt chào bán.
- Điều kiện chuyển nhượng : Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng  
Số cổ phiếu dôi dư do các cổ đông không thực hiện Quyền mua khi Công ty phân phối cho nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 điều 42 Nghị định 155 nếu như đợt phát hành không được bảo lãnh phát hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định xem xét việc bảo lãnh phát hành cổ phiếu khi thấy cần thiết.
- Thời gian dự kiến phát hành : Trong năm 2021 và quý 1 năm 2022, thời điểm cụ thể ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản chấp thuận hồ sơ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty.
- Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán : HĐQT chủ động tìm kiếm các nguồn tài trợ bổ sung khác để đảm bảo huy động đủ vốn phục vụ kế hoạch kinh doanh. Trong trường hợp thiếu hụt số vốn cần thiết, Công ty sẽ có giải pháp vay ngân hàng để đảm bảo đủ vốn cần thiết.
- Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua việc phát hành đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

## 2. Mục đích và phương án sử dụng vốn

### a) Mục đích phát hành

Bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính và mở rộng mạng lưới hoạt động của doanh nghiệp.

### b) Phương án sử dụng vốn

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được Công ty sử dụng cho mục đích:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến đầu tư từ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành
1	Đầu tư máy móc thiết bị, hoàn thiện nhà máy	10.000.000.000 đồng
2	Cơ cấu tài chính cho công ty	40.000.000.000 đồng
3	Bổ sung vốn lưu động	4.700.000.000 đồng

Hội đồng quản trị quyết định chi tiết phương án sử dụng vốn bao gồm nhưng không giới hạn: loại máy móc thiết bị cần thiết đầu tư, các khoản tài chính cần tái cơ cấu, ....

## II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

### 1. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần SAMETEL
- Mệnh giá : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
- Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán : SMT
- Số lượng cổ phiếu dự kiến đang lưu hành : - trước khi phát hành cho cổ đông hiện hữu: 5.467.432 cổ phiếu  
- sau khi phát hành cho cổ đông hiện hữu: 10.934.864 cổ phiếu
- Vốn điều lệ dự kiến trước khi phát hành : - trước khi phát hành cho cổ đông hiện hữu: 54.674.320.000 đồng (Năm mươi tư tỷ, sáu trăm bảy mươi bốn triệu, ba trăm hai mươi ngàn đồng)  
- sau khi phát hành cho cổ đông hiện hữu: 109.348.640.000 đồng (Một trăm lẻ chín tỷ, ba trăm bốn mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi ngàn đồng)
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa : 32.804.592 cổ phiếu (Ba mươi hai triệu, tám trăm linh bốn ngàn, năm trăm chín mươi hai cổ phiếu)
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa theo mệnh giá : 328.045.920.000 đồng (Ba trăm hai mươi tám tỷ, không trăm bốn mươi lăm triệu, chín trăm hai mươi ngàn đồng).

35073  
CỔ  
CỔ  
11  
51 α

- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành : 437.394.560.000 đồng
- Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 600,00% theo vốn điều lệ trước khi phát hành cho cổ đông hiện hữu
- Nguyên tắc xác định giá : Giá chào bán được xác định dựa trên giá trị sổ sách của Công ty theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty, cụ thể như sau:

$$\begin{aligned} & \text{Giá trị sổ sách cổ phiếu tại ngày 31/12/2020} \\ &= \frac{(VCSH - Lợi ích cổ đông thiểu số - Tài sản vô hình)}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} \\ &= \frac{(69.195.521.781 - 0 - 4.111.895.524)}{5.467.432} \\ &= 11.904 \text{ đồng/cổ phiếu} \end{aligned}$$

- Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng phát hành : Phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư : Các nhà đầu tư này không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 điều 195 Luật doanh nghiệp năm 2019.  
Hội đồng quản trị quyết định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư; số lượng nhà đầu tư; nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Điều 11, Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 tại thời điểm phát hành.
- Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết : Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu còn dư chưa phân phối hết sẽ được coi như cổ phiếu chưa phát hành. Hội đồng Quản trị sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối được cho các nhà đầu tư trong đợt chào bán.
- Điều kiện chuyển nhượng : Số lượng cổ phiếu chào bán bị hạn chế tối thiểu là 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và tối thiểu là 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của

Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

- Chào mua công khai : Trong trường hợp có tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua cổ phần phát hành riêng lẻ dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
- Thời gian dự kiến phát hành : Trong năm 2021 và năm 2022, thời điểm cụ thể ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản chấp thuận hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty.
- Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán : HĐQT chủ động tìm kiếm các nguồn tài trợ bổ sung khác để đảm bảo huy động đủ vốn phục vụ kế hoạch kinh doanh. Trong trường hợp thiếu hụt số vốn cần thiết, Công ty sẽ có giải pháp vay ngân hàng để đảm bảo đủ vốn cần thiết.
- Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua việc phát hành đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

## 2. Mục đích và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu

### a. Mục đích phát hành cổ phiếu

Bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính và mở rộng mạng lưới hoạt động của doanh nghiệp.

### b. Phương án sử dụng vốn

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được Công ty sử dụng cho mục đích:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến đầu tư từ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành
1	Đầu tư hệ thống solar (10MW)	150.000.000.000 đồng
2	Đầu tư nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời	150.000.000.000 đồng
3	Bổ sung vốn lưu động	28.000.000.000 đồng

Hội đồng quản trị quyết định chi tiết phương án sử dụng vốn bao gồm nhưng không giới hạn: loại máy móc thiết bị cần thiết đầu tư, các khoản tài chính cần tái cơ cấu, ....

## III. Cam kết việc đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục có liên quan tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đưa cổ phiếu SMT vào giao dịch trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật hiện hành.

## IV. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ

Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ trên bản Điều lệ Công ty tại Khoản 01 điều 06 và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư khi có giấy xác nhận của Ủy ban Chứng khoán Nhà

10/10  
TÀI  
TE

PORU

nước về Báo cáo kết quả phát hành.

## V. Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Điều chỉnh, bổ sung phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để phù hợp với sự thay đổi của các văn bản pháp luật tại mọi thời điểm triển khai phương án (xin cấp phép các cơ quan quản lý, phân phối cổ phiếu, niêm yết, lưu ký bổ sung cổ phiếu chào bán thành công...) và/ hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo nguyên tắc đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua, để đảm bảo đợt phát hành được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;

- Quyết định phương án phát hành, thời điểm phát hành phù hợp với nhu cầu của Công ty trên cơ sở đảm bảo quy định của pháp luật;

- Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án phát hành theo đúng quy định của Pháp luật;

- Ủy quyền HĐQT xác định tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với các ngành nghề mà Công ty đăng ký kinh doanh (nếu có);

- Quyết định phương án xử lý đối với cổ phiếu phát hành không phân phối hết, số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có);

- Quyết định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư, số lượng và danh sách nhà đầu tư; khối lượng phát hành cho từng nhà đầu tư, thương lượng và quyết định các điều khoản, điều kiện của các hợp đồng có liên quan đến việc phát hành;

- Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành;

- Để đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả phù hợp với biến động của thị trường, tình hình kinh tế vĩ mô và dịch bệnh có thể phát sinh, HĐQT được lập, quyết định chi tiết mục đích, phương án sử dụng vốn và chủ động phân bổ hợp lý số tiền thu được từ đợt phát hành vào các mục đích đã trình bày trong Tờ trình này hoặc các mục đích khác nhưng phải đảm bảo không được gây thiệt hại cho Công ty, cổ đông và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này;

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành sau khi nhận được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN), đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;

- Xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi UBCKNN và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan;

- Đăng ký, lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với số cổ phiếu được phát hành trong thời gian quy định của pháp luật hiện hành;

- Điều chỉnh nội dung vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các giấy tờ pháp lý của Công ty theo đúng số vốn điều lệ tăng lên thực tế.

- Quyết định sử dụng phần vốn thặng dư thu được từ đợt phát hành (nếu có).

- Toàn quyền thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết khác hay phát sinh mà HĐQT thấy cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét các vấn đề nêu trên và ủy quyền cho HĐQT chủ động triển khai cụ thể các vấn đề, chủ trương đã được thông qua.

*Tp.HCM, Ngày tháng năm 2021*

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC HĐQT**



CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
SAMETEL

M.S.D.N: 360850734 - DỪNG QUẠI - VIỆT NAM  
SAMETEL CORPORATION

**Nguyễn Thiện Cảnh**



NG HAI - VIETNAM  
Y  
N  
N